

Số: 1249 /CTr-TLD

Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2017

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TÂY GIANG	
ĐẾN	Số 860
Ngày 01/8/2017	

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm BCH Trung ương Đảng khóa XII**

Căn cứ các Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII: Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 03/6/2017 về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 03/6/2017 về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 03/6/2017 về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước (sau đây gọi là Nghị quyết), Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XI ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động về các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết, nhất là các nội dung có liên quan đến đoàn viên công đoàn, người lao động và tổ chức công đoàn.

- Xác định mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp nhằm hiện thực hóa Nghị quyết vào thực tiễn phong trào công nhân và hoạt động công đoàn; tập trung xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam vững mạnh cả về số lượng và chất lượng.

2. Mục tiêu phấn đấu

- Đổi mới tổ chức, nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn để thực hiện tốt chức năng chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động (NLĐ); tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội, tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp.

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, NLĐ học tập nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp, chấp hành pháp luật, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

- Cụ thể hóa các nội dung và tổ chức thực hiện các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết, phù hợp với chức năng nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới; phấn đấu đến năm 2023, 100% doanh nghiệp có từ 25 lao động trở lên đều có tổ chức công đoàn.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết

- Tập trung học tập, quán triệt, tuyên truyền những quan điểm, nội dung, nhất là những quan điểm, nội dung có liên quan đến tổ chức và hoạt động công đoàn trong Nghị quyết.

- Đối tượng học tập là cán bộ chủ chốt của các cấp công đoàn, đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ) cơ quan Tổng Liên đoàn; đoàn viên, CNVCLĐ các liên đoàn lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn.

2. Phát huy vai trò đại diện của Công đoàn trong việc chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLĐ ở doanh nghiệp

2.1. Nhiệm vụ

Phát huy vai trò của tổ chức công đoàn, thực hiện tốt chức năng chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLĐ; tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội, tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp; tuyên truyền, vận động người lao động học tập nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp, chấp hành pháp luật, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

2.2. Giải pháp

a. Đổi mới, hoàn thiện mô hình tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Công đoàn Việt Nam.

- Đổi mới hệ thống tổ chức công đoàn: phát triển các mô hình tổ chức tập hợp người lao động khu vực phi kết cấu. Sắp xếp công đoàn ngành trung ương, công đoàn trong các tập đoàn, tổng công ty nhà nước phù hợp với quá trình đổi mới mô hình quản lý đối với doanh nghiệp nhà nước, gắn với việc tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước và phát triển kinh tế tư nhân.

- Đổi mới phương pháp phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở (CDCS), đa dạng hình thức tuyên truyền, vận động công nhân lao động để phát triển đoàn viên, thành lập CDCS, chú trọng cách thức NLĐ là chủ thể tham gia tích cực vào quá trình vận động thành lập CDCS.

- Xây dựng, bổ sung, hoàn thiện và tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế phối hợp giữa Tổng Liên đoàn với các đoàn thể chính trị - xã hội, các cấp, các ngành liên quan để nâng cao chất lượng việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLĐ.

b. Đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên, xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của CDCS, xây dựng CDCS vững mạnh trong doanh nghiệp

- Các cấp công đoàn làm tốt công tác phát triển đoàn viên, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về lợi ích khi có tổ chức công đoàn trong các doanh nghiệp khu vực kinh tế ngoài nhà nước; lấy hiệu quả hoạt động để tuyên truyền, vận động, theo luật NLĐ tham gia vào tổ chức công đoàn. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của công đoàn

cấp trên trực tiếp cơ sở trong việc đại diện cho NLĐ ở những nơi chưa có tổ chức CĐCS.

- Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn trong doanh nghiệp nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn thạo việc, tâm huyết với phong trào công nhân và hoạt động công đoàn.

- Nâng cao năng lực của ban chấp hành CĐCS trong việc xây dựng và giám sát thực hiện thỏa ước lao động tập thể; các chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hộ lao động, tiền lương, tiền thưởng... nhất là đối với các doanh nghiệp ngoài nhà nước.

- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chủ động chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS thực hiện việc sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của CĐCS phù hợp với cơ cấu, tính chất hoạt động của doanh nghiệp; xây dựng cơ chế thông tin hai chiều giữa ban chấp hành CĐCS với đoàn viên, NLĐ nhằm kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, NLĐ; củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ công đoàn, phát huy vai trò của tổ trưởng công đoàn ở các doanh nghiệp.

- Thường xuyên cập nhật, bồi dưỡng về chính sách, pháp luật, kỹ năng tuyên truyền cho ban chấp hành CĐCS, để công đoàn thực sự là chỗ dựa vững chắc của đoàn viên, NLĐ tại doanh nghiệp, có năng lực đại diện cho đoàn viên, NLĐ.

- Công đoàn cấp trên cơ sở hướng dẫn CĐCS tại doanh nghiệp đánh giá hoạt động định kỳ, hoạt động hàng năm theo tiêu chí đánh giá của Tổng Liên đoàn.

c. Tham gia xây dựng, hoàn thiện chính sách pháp luật về lao động, tăng cường kiểm tra, giám sát về chính sách pháp luật liên quan trực tiếp đến NLĐ

- Công đoàn các cấp tham gia xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, góp phần tạo động lực thu hút vốn trong và ngoài nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh, tạo nhiều việc làm mới; hoàn thiện chính sách, pháp luật, nhất là chế độ tiền lương, tiền công, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLĐ trên nguyên tắc bảo đảm hài hòa lợi ích của đoàn viên, NLĐ với sự phát triển của doanh nghiệp. Phát động phong trào thi đua phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật nâng cao năng suất lao động với phương châm công đoàn đồng hành cùng doanh nghiệp.

- Công đoàn các cấp tham gia hiệu quả vào việc sắp xếp, bố trí, sử dụng nguồn nhân lực; đào tạo, đào tạo lại, chuyển đổi nghề, tìm việc làm mới cho đoàn viên, NLĐ, tiếp tục sử dụng và bảo đảm quyền lợi cho lao động dôi dư trong quá trình cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước. Phát huy vai trò và trách nhiệm của đoàn viên, NLĐ là cổ đông trong việc tham gia quản lý, giám sát doanh nghiệp.

- Công đoàn các cấp tham gia với người sử dụng lao động (NSDLĐ) thực hiện pháp luật về an toàn vệ sinh lao động để đoàn viên, NLĐ được sống, làm việc trong môi trường an toàn; được hưởng chế độ trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân, các chế độ bồi dưỡng sức khoẻ. Tổ chức Tháng an toàn vệ sinh lao động gắn với Tháng Công nhân hàng năm, bảo đảm quyền lợi, phúc lợi của đoàn viên, NLĐ được cải thiện, phù hợp với hiệu quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Công đoàn

các cấp phối hợp với chính quyền, chuyên môn đồng cấp kiểm tra, giám sát an toàn vệ sinh thực phẩm tại các doanh nghiệp. CĐCS vận động NSDLĐ nâng cao chất lượng bữa ăn ca cho đoàn viên, NLĐ, kiến nghị xử lý kịp thời khi xảy ra ngộ độc thực phẩm, ảnh hưởng đến sức khỏe của đoàn viên, NLĐ.

- Phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn giám sát việc cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước; bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, NLĐ, giữ vững ổn định chính trị, xã hội.

d. Đẩy mạnh đối thoại, thương lượng tập thể giữa người lao động và người sử dụng lao động

Các cấp công đoàn tập trung làm tốt việc tổ chức đối thoại xã hội tại nơi làm việc thông nhất biện pháp thực hiện tốt chính sách, pháp luật về tiền lương, thu nhập, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, an sinh xã hội để cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, NLĐ ở các doanh nghiệp.

e. Công đoàn các cấp tham gia giải quyết tranh chấp lao động

Các cấp công đoàn tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị 22-CT/TW ngày 05/6/2008 của Ban Bí thư (khoá X) về "Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp"; chú trọng đến tranh chấp lao động ở các doanh nghiệp ngoài nhà nước, doanh nghiệp nhà nước đang trong quá trình cơ cấu lại.

f. Tổ chức Công đoàn tập trung nguồn lực xây dựng các thiết chế công đoàn

- Tổ chức Công đoàn phối hợp với các cấp chính quyền, các cơ quan chức năng tích cực xây dựng các thiết chế công đoàn gồm nhà ở, nhà văn hóa, nhà trẻ, siêu thị công đoàn, tư vấn pháp luật, hoạt động chăm sóc y tế và các hoạt động khác theo nhu cầu công nhân lao động theo đúng tiến độ đã đề ra (Mục tiêu tới năm 2020 sẽ xây dựng 50 thiết chế tại 50 KCN, KCX trong cả nước và tới năm 2030 phấn đấu tất cả KCN, KCX sẽ có thiết chế công đoàn).

- Các cấp Công đoàn tích cực, chủ động đàm phán, thỏa thuận với nhà phân phối các sản phẩm tiêu dùng, các đơn vị cung cấp dịch vụ để có các chính sách ưu đãi, giảm giá cho đoàn viên, NLĐ khi sử dụng các dịch vụ y tế, giáo dục, bưu chính viễn thông, giao thông vận tải, văn hóa, du lịch và mua sắm các mặt hàng thiết yếu phục vụ đời sống của đoàn viên, NLĐ.

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục cho đoàn viên công đoàn, CNVCLĐ

3.1. Nhiệm vụ

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến đoàn viên, NLĐ, nhất là đoàn viên, NLĐ trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước, góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức trách nhiệm, quyền lợi và nghĩa vụ công dân; đẩy mạnh việc học tập nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động của đoàn viên, NLĐ. Đẩy mạnh việc công đoàn tham gia xây dựng Đảng về chính trị, tư

tưởng, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về chính trị, tư tưởng; phát triển đảng viên là công nhân trực tiếp sản xuất.

3.2. Giải pháp

- Tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến đoàn viên, NLĐ; chú trọng tuyên truyền về vị trí, vai trò của Công đoàn Việt Nam trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Phối hợp tuyên truyền với các cơ quan báo chí của Trung ương, địa phương, của hệ thống công đoàn để đưa thông tin, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hoạt động công đoàn đến đoàn viên, NLĐ; chú trọng tuyên truyền về nội dung Nghị quyết, nhất là các nội dung có liên quan đến công đoàn, NLĐ.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng, vận động NSDLĐ tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng, trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp cho đoàn viên, NLĐ; khuyến khích việc luyện tay nghề, thi thợ giỏi, thi nâng bậc thợ hàng năm cho đoàn viên, NLĐ tại các doanh nghiệp, đáp ứng nhu cầu số lượng và chất lượng nguồn nhân lực để phát triển nền kinh tế đất nước.

- Công đoàn các cấp vận động cán bộ, đoàn viên, NLĐ tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; tham gia giám sát và phản biện xã hội. Chủ động tham mưu với các cấp ủy, chính quyền đồng cấp về những vấn đề, diễn biến mới phát sinh ở cơ sở trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết.

4. Tổ chức có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên công đoàn, CNVCLĐ

4.1. Nhiệm vụ

Vận động đoàn viên, NLĐ phát huy trí tuệ, nâng cao chất lượng nghiên cứu, tham mưu đề xuất, trong việc thực hiện cải cách hành chính, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống đoàn viên, NLĐ, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động. Các phong trào thi đua phải thiết thực, hiệu quả gắn bó với các quyền lợi thiết thân của đoàn viên, NLĐ và việc phát triển của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và vì sự phát triển của đất nước.

4.2. Giải pháp

Tuyên truyền, vận động đoàn viên, CNVCLĐ tham gia các phong trào thi đua yêu nước. Tổ chức và vận động đoàn viên, NLĐ tham gia có hiệu quả các phong trào thi đua “Lao động giỏi”, “Lao động sáng tạo”, “Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật”, phong trào “Thi đua học tập nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp”, phong trào “Xanh – sạch – đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”; phong trào “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

Tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời những đóng góp, công hiến của đoàn viên, NLĐ và cán bộ công đoàn cơ sở, NLĐ trực tiếp sản xuất có thành tích

trong lao động, sản xuất, công tác và xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

- Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động của Tổng Liên đoàn trong toàn hệ thống công đoàn.

- Các Ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn theo chức năng, nhiệm vụ tham mưu giúp Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Chương trình hành động này trong các cấp công đoàn.

- Giao Ban Tuyên giáo là bộ phận thường trực chủ trì phối hợp với các Ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn giúp Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn triển khai, đôn đốc sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình hành động của Tổng Liên đoàn, định kỳ hàng năm báo cáo kết quả với Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

2. Các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn

Trên cơ sở Chương trình hành động của cấp ủy, Chương trình hành động của Tổng Liên đoàn, xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức triển khai đến cán bộ, đoàn viên, người lao động thuộc ngành, địa phương, đơn vị mình; định kỳ sơ kết, báo cáo kết quả thực hiện về Tổng Liên đoàn (qua Ban Tuyên giáo).

3. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Công đoàn cơ sở

Căn cứ Chương trình hành động của cấp ủy, công đoàn cấp trên để cụ thể hóa thành kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ công tác hàng năm của cấp mình và tổ chức triển khai thực hiện.

4. Các cơ quan báo chí trong hệ thống công đoàn

Mở chuyên trang, chuyên mục cho công tác thông tin, tuyên truyền về các nội dung của Nghị quyết; giới thiệu, biểu dương các gương điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt; động viên, cổ vũ tập thể, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân thực hiện tốt Nghị quyết.

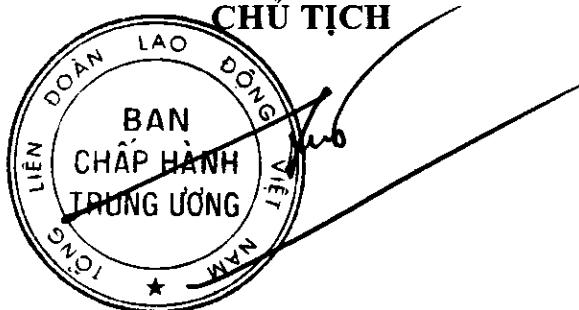
Nơi nhận:

- Các đ/c Ủy viên BCH TLĐ;
- Các LĐLĐ tỉnh, TP, CĐ ngành TW, CĐ TCT trực thuộc TLĐ;
- Các ban, đơn vị trực thuộc TLĐ.

Đồng kính gửi:

- Ban Bí thư TW Đảng;
 - Văn phòng TW Đảng;
 - Ban Dân vận TW;
 - Ban Tuyên giáo TW;
 - UBTW Mặt trận Tổ quốc VN;
 - Lưu: BTG, Văn thư TLĐ.
- } để báo cáo

TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH



Bùi Văn Cường